TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 192/2021/HS-ST
Ngày: 19/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Phương

2. Bà Lò Thị Thanh Bình

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên toà***: Ông Hoàng Đức Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 192/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2021/ QĐXXST- HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Lan A, tên gọi khác: không; sinh năm 1974 tại Điện Biên;

Nơi cư trú: Thôn V, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Hoa L và bà Lê Thị L (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn), bị cáo có 02 con. Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Chưa bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật gì; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/3/2021, sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 50' ngày 28/3/2021, khi Trần Lan A đang ngồi trên giường ngủ trong nhà của mình ở thôn V, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp Công an xã Thanh Yên, phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại tay trái của A đang cầm 01 lọ nhựa màu da cam có nắp đậy màu trắng bên trong có 0,14 gam Heroine và 01 miếng đệm mút màu vàng bên trong có một viên Methamphetamine có khối lượng 0,1 gam. Bị cáo khai nhận số ma túy trên có được là do vào khoảng 12 h cùng ngày bị cáo đi bộ từ nhà đến khu vực cánh đồng thuộc thôn Việt Yên, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên gặp mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 01 viên Methamphetamine và 01 gói Heroine với giá 100.000 đ để bản thân sử dụng. Sau khi mua được bị cáo

đã lấy một ít Heroin ra sử dụng và để số còn lại vào trong lọ màu da cam, cất viên Methamphetamine vào miếng đệm mút màu vàng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân.

Bản cáo trạng số: 140/CT-VKSĐB ngày 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Trần Lan A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Lan A với mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng thu giữ của bị cáo gồm: 0,14 gam Heroine, đã trích mẫu giám định 0,05 gam, còn lại 0,09 gam và 0,1 gam Methamphetamine, đã trích giám định toàn bộ không hoàn lại; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; 01 lọ nhựa màu vàng cam có nắp đậy màu trắng; 01 miếng đệm mút màu vàng. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 14 giờ 50' ngày 28/3/2021, tại nhà riêng của mình thuộc thôn Việt Yên, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Trần Lan A đã bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 0,1 gam Methamphetamine và 0,14 gam Heroine với mục đích để sử dụng. Heroine và Methamphetamine đều là chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, theo quy định tại điều 4 nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của bị cáo là 0,24 gam tương đương khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi tàng trữ 02 chất ma túy nêu trên của bị cáo đã phạm vào điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của A đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang; niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, tại kết luận giám định,

các lời khai của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Lan A có tội, bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật; Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm thỏa mãn ham muốn cá nhân.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo; Xét cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề xuất là có cơ sở cần chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng có thu nhập thấp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn và không có tài sản gì có giá trị lớn tại địa phương nơi sinh sống, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy 0,14 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine vật chứng thu giữ của bị cáo là chất cấm tàng trữ, lưu hành; 01 lọ nhựa màu vàng cam có nắp đậy màu trắng; 01 miếng đệm mút màu vàng là công cụ phương tiện dùng vào việc cất giấu ma túy không có giá trị nên cần căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu 200.000 đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về vấn đề có liên quan khác: Bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông không rõ tên, địa chỉ, cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với người này.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, cho nên hầu hết các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 4 nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Lan A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Lan A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (Ngày 28/3/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine, đã trích mẫu giám định 0,05 gam, còn lại 0,09 gam và 0,1 gam Methamphetamine, đã trích mẫu giám định hết; 01 lọ nhựa màu vàng cam có nắp đậy màu trắng; 01 miếng đệm mút màu vàng thu giữ của Trần Lan A; (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2021 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên).*

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/7/2021).

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện ĐB;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Ngọc